

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THANH HOÁ
TRUNG TÂM GDNN – GDTX HOÀNG HÓA**

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM LỚP 10
TẠI TRUNG TÂM GDNN – GDTX HOÀNG HÓA**

Người thực hiện: Nguyễn Thị Duyên

Chức vụ: Giáo viên

SKKN thuộc lĩnh vực: Công tác chủ nhiệm

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

TT	Viết tắt	Viết đầy đủ
1	HS	Học sinh
2	GVCN	Giáo viên chủ nhiệm
3	GDNN	Giáo dục nghề nghiệp
4	GDTX	Giáo dục thường xuyên
5	GVBM	Giáo viên bộ môn
6	PHHS	Phụ huynh học sinh
7	HK	Hạnh kiểm
8	HL	Học lực
9	XL	Xếp loại

MỤC LỤC

1. MỞ ĐẦU.....	1
1.1. Lí do chọn đề tài.....	1
1.2. Mục đích nghiên cứu.....	1
1.3. Đối tượng nghiên cứu.....	2
1.4. Phương pháp nghiên cứu.....	2
2. PHẦN NỘI DUNG.....	2
2.1. Cơ sở lý luận của đề tài.....	2
2.1.1. Vị trí của giáo viên chủ nhiệm lớp.....	2
2.1.2. Chức năng của giáo viên chủ nhiệm lớp.....	2
2.1.3. Những phẩm chất chủ yếu của giáo viên chủ nhiệm lớp.....	3
2.2. Thực trạng của đề tài trước khi áp dụng SKKN.....	3
2.2.1. Thuận lợi.....	3
2.2.2. Khó khăn.....	3
2.3. Các giải pháp tổ chức thực hiện.....	4
2.3.1. Nghiên cứu, nắm vững tình hình, đặc điểm học sinh của lớp.....	4
2.3.2. Xây dựng bộ máy tổ chức tự quản của lớp.....	6
2.3.3. Thiết lập tốt các mối quan hệ trong tập thể.....	7
2.3.4. Tổ chức các hoạt động đa dạng cho tập thể học sinh.....	7
2.3.5. Gần gũi, tiếp xúc tìm hiểu học sinh, xử lý học sinh vi phạm.....	10
2.3.6. Phối hợp với giáo viên bộ môn và các lực lượng giáo dục khác để giáo dục học sinh.....	11
2.4. Hiệu quả sáng kiến kinh nghiệm.....	13
3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	14
3.1. Kết luận.....	14
3.2. Kiến nghị.....	14
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	16

1. MỞ ĐẦU

1.1. Lí do chọn đề tài

Giáo dục là một quá trình hình thành nhân cách và phát triển toàn diện về đức lẫn tài, đáp ứng được với yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Giáo dục không chỉ truyền đạt những kiến thức cơ bản ban đầu cho học sinh mà giáo dục còn rèn luyện đạo đức tác phong, hành vi, thái độ có khả năng ứng xử đúng đắn trong tập thể, cộng đồng và xã hội. Nhiệm vụ của người làm công tác giáo dục là vô cùng cần thiết có trách nhiệm hướng cho thế hệ trẻ đi đến sự hoàn thiện về nhân cách, về tri thức, kỹ năng, kỹ xảo và chiếm lĩnh kiến thức một cách tích cực, có ý chí vươn lên vì sự tiến bộ, vì sự thành đạt của bản thân và sự phồn vinh của đất nước.

Trong thực tế học sinh THPT nói chung, học sinh tại trung tâm GDNN – GDTX Hoàng Hóa nói riêng và đặc biệt là HS lớp 10. Do sự thay đổi về môi trường và yêu cầu trong học tập, cũng như các mối quan hệ bạn bè, thầy cô; Đòi hỏi các em tự giác, tích cực độc lập hơn, phải biết cách vận dụng tri thức một cách sáng tạo. Nhà trường lúc này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng vì nội dung học tập không chỉ nhằm trang bị tri thức và hoàn chỉnh tri thức mà còn có tác dụng hình thành thế giới quan và nhân sinh quan cho các em. Vì vậy, vấn đề tu dưỡng và giáo dục đạo đức cho HS trong nhà trường là trách nhiệm của tất cả các thầy cô giáo, đặc biệt là của người làm công tác chủ nhiệm.

Là một giáo viên đã, đang trực tiếp giảng dạy môn Toán và tham gia làm công tác chủ nhiệm tại trung tâm GDNN – GDTX Hoàng Hóa, tôi đã nhận thức được rằng: GVCN có một vị trí quan trọng trong việc giáo dục tư tưởng, ý thức đạo đức học sinh, tạo điểm nhấn góp một phần trong phong trào xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực, là một trong những nhân tố thúc đẩy sự hình thành nhân cách của học sinh, mang lại một phần kết quả rèn luyện đạo đức, học tập của các em. Với mong muốn hoàn thành tốt công tác chủ nhiệm và có thêm những kinh nghiệm quý báu trong lĩnh vực này. Cùng với những trăn trở về thực trạng học sinh hiện nay, tôi xin mạnh dạn đưa ra sáng kiến: ***“ Một số kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm lớp 10 tại Trung tâm GDNN – GDTX Hoàng Hóa”***.

1.2. Mục đích nghiên cứu

Mục đích của đề tài là đưa ra kinh nghiệm giúp giáo viên hoàn thành tốt công tác chủ nhiệm lớp, đưa lớp chủ nhiệm đạt được những thành tích nhất định.

Trao đổi và chia sẻ tạo ra một số biện pháp hữu hiệu, khả thi về công tác chủ nhiệm lớp. Tạo điều kiện cho phong trào thi đua của lớp vào nề nếp, khuôn khổ, phát huy tính tích cực của học sinh và tinh thần làm chủ tập thể, tự quản của học sinh.

Nhận được những lời góp ý, nhận xét từ cán bộ quản lý Giáo dục và từ các bạn đồng nghiệp, để tôi phát huy những mặt mạnh, điều chỉnh, khắc phục những thiếu sót cho hoàn thiện hơn.

Rèn luyện tinh thần năng động; giữ lửa lòng say mê, sáng tạo; cố gắng học tập, tự cải tạo mình để theo kịp sự tiến bộ của thời đại

Sáng kiến được áp dụng tại Trung tâm GDNN – GDTX Hoàng Hóa trong từng năm học.

1.3. Đối tượng nghiên cứu

Đề tài tập trung nghiên cứu một số biện pháp trong công tác chủ nhiệm.

Phạm vi nghiên cứu: vì điều kiện và thời gian có hạn nên đề tài tập trung vào đối tượng HS khối 10 tại Trung tâm GDNN – GDTX Hoàng Hóa.

1.4. Phương pháp nghiên cứu

Sáng kiến kinh nghiệm được hoàn thành thông qua việc sử dụng một số biện pháp nghiên cứu:

Phương pháp tổng hợp: Tập hợp các tài liệu có liên quan đến công tác chủ nhiệm.

Phương pháp điều tra, khảo sát: Điều tra khảo sát tình hình lớp chủ nhiệm.

Phương pháp phân tích: Sử dụng phương pháp phân tích nhằm đưa ra những ưu, khuyết điểm giúp giáo viên hoàn thành tốt vai trò chủ nhiệm của mình.

Phương pháp thực nghiệm sư phạm: Nhằm chứng minh tính khả thi của đề tài.

Phương pháp thống kê: Thống kê kết quả đạt được sau khi áp dụng đề tài.

2. PHẦN NỘI DUNG

2.1. Cơ sở lý luận của đề tài

2.1.1. Vị trí của giáo viên chủ nhiệm lớp

Ở nhà trường trung học phổ thông, trung tâm GDNN – GDTX trong mỗi lớp học đều có một giáo viên chủ nhiệm lớp. Giáo viên chủ nhiệm lớp là:

- Người được Ban giám hiệu bổ nhiệm, chịu trách nhiệm quản lý công tác giáo dục và đào tạo học sinh ở lớp mình phụ trách là người chịu toàn bộ trách nhiệm trước Ban giám hiệu nhà trường về mọi vấn đề lớp mình.

- Thay mặt hiệu trưởng, Hội đồng nhà trường và cha mẹ học sinh quản lý toàn diện học sinh lớp mình phụ trách. Điều này đòi hỏi GVCN vừa quản lý tập thể học sinh, vừa quan tâm đến từng cá nhân học sinh trong lớp về mọi phương diện: Tư tưởng, học tập, tu dưỡng, lao động và sinh hoạt tập thể.

- Người lãnh đạo, tổ chức, điều hành, kiểm tra mọi hoạt động và mối quan hệ ứng xử thuộc lớp mình phụ trách theo đúng chương trình và kế hoạch của nhà trường.

- Nhân vật chủ đạo để hình thành nhân cách cho từng học sinh trong tập thể lớp.

- Cầu nối là nhân vật trung gian thiết lập các mối quan hệ hai chiều: Nhà trường – tập thể học sinh, tập thể học sinh – xã hội. Như vậy một mặt GVCN vừa là đại diện cho nhà trường để giáo dục học sinh, vừa đại diện cho tập thể học sinh để liên lạc với nhà trường. Mặt khác giáo viên chủ nhiệm phải làm cho quan hệ giữa tập thể học sinh với xã hội trở nên gắn bó hơn.

2.1.2. Chức năng của giáo viên chủ nhiệm lớp

- Xây dựng, tổ chức tập thể lớp mình thành chi đoàn vững mạnh.

- Tổ chức điều khiển, lãnh đạo các hoạt động giáo dục tập thể lớp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Luôn thiết lập và phát triển mối quan hệ với các tổ chức giáo dục trong và ngoài nhà trường để giáo dục học sinh.

2.1.3. Những phẩm chất chủ yếu của giáo viên chủ nhiệm lớp

- Có nhân cách toàn vẹn thể hiện qua việc nhận thức, có thái độ và hành vi cá nhân phù hợp với chuẩn mực xã hội và phát huy truyền thống đạo đức của dân tộc (hiếu học, tôn sư trọng đạo...).

- Có lòng nhân ái, nhất là đối với học sinh, người già, trẻ em, người thiệt thòi bất hạnh ...

- Yêu nghề, say sưa với công tác giáo dục.

- Có tinh thần trách nhiệm và lòng tự trọng cao, có lương tâm nghề nghiệp vững vàng.

- Khiêm tốn, cầu tiến, tích cực tự hoàn thiện không ngừng.

- Mẫu mực, trung thực trong cuộc sống.

- Những năng lực sư phạm cần thiết đối với giáo viên chủ nhiệm.

- Có tầm hiểu biết rộng về văn hóa chung.

- Có tri thức sâu sắc, hiện đại về môn học phụ trách ở lớp chủ nhiệm.

- Có khả năng sáng tạo trong công tác giáo dục, dạy học.

- Có khả năng thu nhập, tích lũy tri thức, để ngày càng nâng cao hoặc mở rộng tầm hiểu biết của mình.

- Có khả năng kích hoạt, gây hào hứng nhằm khơi dậy sự hứng thú và động cơ học tập và rèn luyện đạo đức ở HS.

- GVCN cần trang bị cho mình nhiều thủ thuật lôi cuốn đa dạng để khi cần có thể tung ra trước học sinh nhằm tập sự gần gũi giữa cô trò, giữa trò với trò.

- Có sự thành thạo trong các kỹ năng sư phạm như: Giao tiếp sư phạm trước đám đông ...

2.2. Thực trạng của đề tài trước khi áp dụng SKKN

2.2.1. Thuận lợi

Khi nhận lớp chủ nhiệm tôi nhận thấy lớp có một số thuận lợi như sau:

- Tất cả học sinh đều ở cùng độ tuổi quy định.

- Hầu hết học sinh cư trú trong huyện Hoàng Hóa

- Được sự quan tâm của Ban Giám Hiệu và trường lớp khang trang, cơ sở vật chất đầy đủ.

- GVCN và GV bộ môn luôn nhiệt tình, quan tâm đến lớp, có tinh thần trách nhiệm cao.

- Lớp luôn nhận được sự quan tâm của Hội cha mẹ học sinh lớp.

- Mối quan hệ giữa nhà trường, giáo viên và gia đình học sinh rất chặt chẽ.

2.2.2. Khó khăn

Lớp 10A1 do tôi chủ nhiệm với sĩ số hiện tại là 44 học sinh. Mỗi HS có đặc điểm và hoàn cảnh khó khăn khác nhau:

- Đối tượng HS thuộc hộ nghèo, cận nghèo: 6 HS thuộc hộ cận nghèo; 2 HS thuộc hộ nghèo.

- Một số HS nhà xa trường học, phương tiện đi lại chưa có thường xuyên đi nhờ xe dẫn đến không chủ động trong việc đi học.

- Một số học sinh thiếu thốn tình cảm từ bố hoặc mẹ hoặc cả hai do bố mẹ đi làm xa, ở cùng ông bà, thiếu sự quan tâm của bố mẹ; Một số phụ huynh lại thiếu sự sát sao quan tâm đến con mình, phó mặc cho thầy cô

- Đa số HS có học lực yếu, kém: Chủ yếu là HS không đủ điều kiện dự thi lớp 10 hoặc thi nhưng không đủ điểm vào các trường phổ thông.
- Học sinh mới nhận lớp lại thuộc nhiều địa phương khác nhau nên ban đầu các em chưa quen biết còn lạ lẫm cả môi trường học và bạn học.
- Bên cạnh đó một số HS còn có tính ham chơi, chưa xác định rõ nhiệm vụ học tập của mình. Một số em chưa quen với cách học mới nên chưa có phương pháp học tập khoa học ảnh hưởng đến kết quả học tập cá nhân và mặt bằng chung của lớp. Một số HS khác do hoàn cảnh khó khăn nên ngoài việc học tập các em còn tham gia lao động, phụ giúp gia đình nên thời gian học tập, rèn luyện của các em còn hạn chế.

Trong thời gian đầu tôi nhận thấy nhận thức về học tập, rèn luyện đạo đức giữa các học sinh có sự chênh lệch rõ rệt; nhiều HS không xác định được mục đích của việc đến trường là gì? Bên cạnh đó sự quan tâm của phụ huynh với từng HS không giống nhau. Không phải phụ huynh nào cũng sẵn sàng phối hợp trong việc rèn luyện, giáo dục học sinh.

Việc học tập, rèn luyện của HS là cả một quá trình. Đó là kết quả của sự phấn đấu, cố gắng nỗ lực của cá nhân các em, sự dìu dắt của thầy cô và sự quan tâm của gia đình, sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình với nhà trường và thầy cô ... cùng các yếu tố khác trong sự phát triển chung của đất nước hiện nay. Thiếu đi yếu tố nào thì sự phát triển sẽ bị hạn chế ở mặt đó. Trong đó sự thành công trong công tác chủ nhiệm không phải chỉ đến từ phía học sinh mà chính là GVCN, GVCN là yếu tố có tính tác động, quyết định phần lớn sự thành công hay thất bại trong công tác chủ nhiệm.

2.3. Các giải pháp tổ chức thực hiện

Với quan niệm riêng của bản thân tôi trong công tác chủ nhiệm đó là: GVCN cần là người “**THẤU HIỂU – ĐỒNG HÀNH – DẪN DẮT**”; mọi hoạt động của lớp được thực hiện theo quy trình “**XÂY DỰNG KẾ HOẠCH – THỰC HIỆN KẾ HOẠCH – KIỂM TRA KẾ HOẠCH – TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT – XÂY DỰNG KẾ HOẠCH MỚI**”. Chính vì vậy ngay khi nhận lớp chủ nhiệm tôi đã có một số biện pháp mà tôi đã, đang áp dụng và đạt được kết quả nhất định để làm tốt công tác chủ nhiệm của mình.

2.3.1. Nghiên cứu, nắm vững tình hình, đặc điểm học sinh của lớp

Để làm tốt công tác giáo dục học sinh, nhiệm vụ đầu tiên của giáo viên chủ nhiệm lớp là nghiên cứu để nắm vững tình hình chung của lớp và của từng học sinh. Vì vậy tôi đã tìm hiểu HS thông qua hồ sơ, học bạ THCS; qua phiếu khảo sát ngay buổi đầu tiên khi học sinh nhận lớp (**Phụ lục 1**). Kết quả nghiên cứu là những căn cứ để xây dựng mục tiêu, chương trình, kế hoạch năm học để xác định nội dung, phương pháp và các hình thức tổ chức giáo dục phù hợp với đặc điểm của lớp.

Công tác nghiên cứu của GVCN lớp mà tôi đã thực hiện được tập trung vào các nội dung sau đây:

- Nghiên cứu tình hình địa phương về vị trí địa lí, kinh tế, chính trị, xã hội, mức sống, nguồn sống, ngành nghề sản xuất, trình độ văn hóa, tôn giáo, truyền thống học tập và phong trào xã hội hóa giáo dục... Kết quả đạt được: HS thuộc 11 xã khác nhau trong huyện, trong đó có những xã thuộc vùng biển

(Hoàng Thanh, Hoàng Trường...) các gia đình này còn khó khăn về kinh tế; Phong trào học tập chưa cao.

- Khảo sát tình hình gia đình học sinh như trình độ học vấn, nghề nghiệp của cha mẹ học sinh, số con, sự trưởng thành của các con, hoàn cảnh, mức sống, phương pháp giáo dục và những đặc điểm khác... Kết quả: Bố mẹ HS trong hầu hết trong độ tuổi lao động trẻ (lao động trong các khu công nghiệp), có mức sống tương đối ổn định; tuy nhiên phụ huynh làm việc trong công ty nên không có nhiều thời gian gần gũi, quan tâm đến con cái. Dẫn đến nhiều HS ham chơi, có lối sống, ý thức không lành mạnh. Bộ phận còn lại làm nông nghiệp, đi biển có đời sống kinh tế bấp bênh.

- Nghiên cứu học sinh:

Về số lượng: Lớp 10A1 có 44 HS (gồm 29 HS nam, 15 HS nữ); thuộc 11 xã khác nhau.

Về hạnh kiểm: Số ít HS có hạnh kiểm tốt và khá còn lại là HS có hạnh kiểm trung bình.

Về chất lượng học tập: Toàn bộ HS của lớp là HS thi trượt hoặc không được thi vào lớp 10; có cùng độ tuổi. Dựa vào học bạ THCS tôi nhận thấy phần lớn học sinh có lực học đạt mức trung bình, yếu và kém. Tính chuyên cần chưa cao (thể hiện qua số ngày nghỉ học được đánh giá trong học bạ). Nhưng cũng có những HS nổi trội trong các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa. Qua phiếu khảo sát phát hiện được một số HS có năng khiếu mỹ thuật; Một số HS đã từng làm cán bộ lớp.

Cụ thể kết quả khảo sát chất lượng hạnh kiểm và học lực đầu vào của HS lớp 10A1 được tôi thống kê cụ thể như sau:

Số số	Hạnh kiểm			Học lực				
	Tốt	Khá	T. Bình	Giỏi	Khá	T. Bình	Yếu	Kém
44 học sinh	15	15	14	0	4	20	17	3
	34.1%	34.1%	31.8%	0%	9.1%	45.5%	38.6%	6.8%

Một số HS ít nói, ngại giao tiếp hòa đồng với bạn bè (khi xếp chỗ ngồi cần chú ý tới các HS này).

Phương tiện đi lại: 15 HS không có phương tiện đi lại, phải đi nhờ hoặc đi chung xe cùng bạn khác lớp.

Lấy được số liên lạc của phụ huynh, của HS (có 75% HS sử dụng điện thoại trong đó khoảng 40% HS sử dụng điện thoại thông minh). Qua số liên lạc của phụ huynh tôi đã tạo lập nhóm zalo có thể trực tiếp thông báo, gặp gỡ phụ huynh trao đổi tình hình học tập thực hiện nền nếp của HS.

- Nghiên cứu tình hình chung của lớp: Trong những ngày đầu khi nhận lớp tôi đã giành thời gian thăm lớp thường xuyên (lên lớp 15 phút, những giờ ra chơi, tiết sinh hoạt cuối tuần...). Qua đó thấy được: một số nam học sinh khi trống vào học còn đứng ngoài hành lang chưa vào lớp; một số HS đi học muộn với lí do khác nhau; thường mất trật tự khi sinh hoạt 15 phút và bị đoàn thanh niên nhắc nhở nhiều lần. Đồng thời qua quan sát tôi đã nắm bắt được HS có năng lực lãnh đạo của lớp; lớp có tinh thần đoàn kết.

2.3.2. Xây dựng bộ máy tổ chức tự quản của lớp

Ngay sau khi nhận được công tác, tôi đã suy nghĩ ngay đến việc tổ chức bộ máy tự quản cho lớp, dựa trên nghiên cứu hồ sơ, học bạ và quan sát thực tiễn, tôi chỉ định một ban cán sự lâm thời. Phân lớp thành các tổ học sinh có cơ cấu học sinh nam, nữ, trình độ học tập tương đối đồng đều. Phân công trách nhiệm cho ban cán sự và các tổ trưởng để quản lý học sinh và bắt đầu tổ chức các hoạt động chung.

Sau một tháng hoạt động tôi cho lớp bầu ra ban cán sự và các tổ trưởng chính thức. Yêu cầu về ban cán sự lớp mà tôi đặt ra để lớp có sự lựa chọn dân chủ đó là những học sinh thỏa mãn cơ bản các yêu cầu: có học lực từ loại khá trở lên, có tư cách đạo đức tốt; Nhiệt tình, tích cực tham gia vào các hoạt động tập thể; Có năng khiếu văn nghệ, thể dục, thể thao... Biết quản lý tập thể; Có tinh thần gương mẫu, được đa số học sinh bầu chọn.

Từ đầu tôi đã xác định GVCN trở thành cố vấn về phương pháp công tác cho ban cán sự lớp, cần phát huy vai trò tự quản và tinh thần sáng tạo của các em. GVCN lớp luôn ủng hộ những sáng kiến của ban cán sự và tất cả học sinh, chỉ đạo thực hiện để các sáng kiến đó trở thành hữu ích. Công tác tổ chức của lớp là một công việc quan trọng, ban cán sự như thế nào thì lớp sẽ phát triển theo chiều hướng đó. Ban cán sự tốt là chỗ dựa vững chắc cho GVCN trong các hoạt động giáo dục học sinh.

Đội ngũ cán bộ lớp chính thức cùng GVCN xây dựng nội quy, quy chế, sơ đồ lớp học (*Phụ lục 2 và 3*).

Mỗi một cán bộ lớp sau khi nhận nhiệm vụ cần xây dựng kế hoạch công việc cụ thể theo chủ đề hoạt động từng tuần, từng tháng của lớp. Trình GV xét duyệt vào cuối tuần để thực hiện ở tuần tiếp theo.

Trước giờ sinh hoạt cuối tuần lớp trưởng có trách nhiệm tổ chức cán bộ lớp họp thống nhất nội dung: Tổng hợp lỗi vi phạm, thành tích đạt được trong tuần; trực tiếp báo cáo trước lớp và GVCN trong buổi sinh hoạt cuối tuần.

GVCN sau khi nghe báo cáo xong cần đánh giá nhận xét, tuyên dương cá nhân làm tốt, nghiêm túc khiển trách học sinh vi phạm. Yêu cầu các em thực hiện tốt ở các tuần học sau.

Để lập được sơ đồ lớp học GVCN cần: căn cứ vào học lực của HS: HS yếu kém, chậm tiến bộ ngồi trước; học sinh khá giỏi ngồi sau hoặc có thể xếp xen kẽ các bạn chậm tiến bộ với các bạn có học lực tốt để hỗ trợ nhau trong học tập.

Căn cứ vào tình trạng sức khỏe của HS: HS thấp trước, cao sau; Ưu tiên các bạn có thị lực yếu.

Căn cứ vào nhiệm vụ của cán bộ lớp: Thường được bố trí ngồi giữa hoặc ở sau để tiện cho việc theo dõi và quản lý.

2.3.3. Thiết lập tốt các mối quan hệ trong tập thể

Tập thể là một tập hợp đông người với nhiều mối quan hệ, khi tập thể đã hình thành những mối quan hệ tốt đẹp, bền vững thì lúc đó là tập thể sẽ vững mạnh. Vì vậy, để xây dựng tập thể phải thiết lập các mối quan hệ tình cảm, quan hệ chức năng và kỉ luật tập thể. Tôi đã áp dụng nội dung này như sau:

+ Quan hệ tình cảm là quan hệ bạn bè đoàn kết thân ái tương trợ, động viên khích lệ nhau trong học tập, tu dưỡng và cả những mối quan hệ tình cảm

khác. Do đó, khi phân chia nhóm, tổ; hoặc phân công nhiệm vụ tôi thường chú ý đến nhóm không chính thức hình thành tự phát, do các em phù hợp nhau về mặt tình cảm, xu hướng, hứng thú. Trong quan hệ tình cảm này thì việc định hướng để các em hoàn thành mục đích giáo dục thường hiệu quả hơn.

+ Quan hệ chức năng là quan hệ trách nhiệm trong công việc của các thành viên trong tập thể: Khi phân công nhiệm vụ thường tôi sẽ chia theo nhóm, nhóm trưởng là người chịu trách nhiệm trước GVCN. Trong mỗi nhóm để hoàn thành nhiệm vụ nhóm trưởng phân chia nhiệm vụ cho từng thành viên, GVCN là người theo dõi và quan sát quá trình hoàn thành nhiệm vụ của các em.

+ Quan hệ tổ chức là quan hệ của các cá nhân theo nội quy, kỉ luật của tập thể: Yêu cầu HS của lớp phải thực hiện tốt, đầy đủ nội quy, quy định của lớp học. Nếu thành viên vi phạm bạn cùng bàn, tổ trưởng và cán bộ lớp phải nhắc nhở bạn thực hiện.

2.3.4. Tổ chức các hoạt động đa dạng cho tập thể học sinh

Bản chất của quá trình giáo dục là quá trình tổ chức cuộc sống, hoạt động và giao lưu cho học sinh. Như vậy, để giáo dục học sinh, giáo viên chủ nhiệm lớp cần tổ chức các hoạt động và thu hút các em tham gia một cách tích cực nhất. Do vậy trong quá trình chủ nhiệm tôi đã thực hiện một số hoạt động sau đây:

*** Hoạt động học tập**

Học tập là hoạt động quan trọng nhất của học sinh, để giúp cho lớp học tập tốt, điều này đã được tôi áp dụng vào HS lớp mình chủ nhiệm bằng cách.

- Rèn cho học sinh thói quen đi học đầy đủ, đúng giờ bằng các biện pháp cụ thể sau:

- Tôi thường xuyên có mặt tại lớp 10 phút trước giờ học mỗi ngày, đặc biệt là những ngày học đầu tuần. Những HS đi học chậm phải báo cáo lí do chính đáng với GVCN, HS nghỉ học phải có ý kiến của PH, HS nghỉ học không có lí do được tôi trực tiếp thông báo tới phụ huynh để tìm hiểu nguyên nhân.

- Tổ chức 10 phút “truy bài” đầu giờ học mỗi ngày. Truy bài là biện pháp giúp nhau ôn tập nhanh, chuẩn bị sẵn sàng cho buổi học. Truy bài đầu giờ còn là biện pháp khắc phục tình trạng đi học muộn, cho nên tôi đã cho lớp tổ chức tốt và duy trì lâu dài. Bài tập được nhóm trưởng các nhóm học tập kiểm tra, sửa chữa.

- Rèn cho học sinh thói quen tích cực tham gia học tập bằng các biện pháp sau:

Tổ chức thi đua giữa các tổ trong lớp, ghi lại số lần tham gia phát biểu ý kiến trong các giờ học; Yêu cầu học sinh chuẩn bị trước các bài học trong ngày; Tổ chức cho học sinh trao đổi về phương pháp đọc sách, ghi chép và sử dụng tài liệu và thảo luận trên lớp.

Thưởng điểm, có quà khích lệ đối với HS có điểm cao trong các kì thi quan trọng như giữa kì, cuối kì... HS lọt vào top 10 của khối, HS có điểm 9, 10 trong các kì thi

Phát động phong trào học tập, lấy thành tích chào mừng các ngày lễ: ngày 20/10, ngày 20/11, ngày 08/3, 26/3 ...

Khuyến khích HS có năng lực tự tin đăng kí tham gia ôn tập, tham gia thi các cuộc thi do tổ chuyên môn xây dựng như tham gia HSG cấp trường, học đội tuyển các môn mà em yêu thích...

- Nêu gương những học sinh có phương pháp học tập tốt, đặc biệt những học sinh nghèo học giỏi.

- Tổ chức cho học sinh học nhóm, đôi bạn cùng học để hỗ trợ nhau học tập.

*** *Tổ chức tốt hoạt động của các đoàn thể***

Để hoạt động đoàn thể có hiệu quả, tôi đã hướng dẫn BCS đoàn của lớp kết hợp với đoàn trường nắm rõ nội dung hoạt động của chi đoàn bao gồm: sinh hoạt chi đoàn hàng tháng, tổ chức kết nạp đoàn viên mới, kỉ niệm ngày lễ truyền thống 26/3, kỉ niệm ngày thành lập đảng 03/2, tham gia các hoạt động ngoại khóa.



(Học sinh tham gia lớp học đối tượng đoàn đợt I năm học 2021 – 2022)

Ngoài ra với vai trò là GVCN tôi giúp định hướng các em lập kế hoạch công tác, tổ chức thực hiện kế hoạch, hướng dẫn các em phương pháp tổ chức và tạo điều kiện tốt nhất cho các em hoạt động.

*** *Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao***

Ở lứa tuổi học sinh phổ thông các em rất thích tham gia vào hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao... Vì vậy giáo viên chủ nhiệm cần tổ chức các hoạt động này. Tại lớp 10A1 của trung tâm GDNN – GDTX Hoàng Hóa năm học 2021 – 2022 hoạt động này được thực hiện như sau:

- Với các hoạt động văn hóa, văn nghệ : đã tổ chức các đội văn nghệ tập hát, múa, nhảy dân vũ, hoạt động ngoại khóa trong các ngày lễ như 20/10, 20/11...

(Hoạt động 20/10/2022 – Chi đoàn 10A1)



(Hoạt động tri ân thầy cô nhân ngày 20/11/2022 – Chi đoàn 10A1)

(Văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11)

- Với các hoạt động thể dục, thể thao: Thành lập các đội bóng đá, bóng chuyền... tổ chức luyện tập và thi đấu giữa các nhóm, tổ và các lớp, các khối trong trường.

Quá trình tổ chức các hoạt động của học sinh trong lớp bước đầu gặt hái được một số thành công: Đã tạo ra hứng thú, tính chủ động, tích cực, có ý thức của học sinh hơn với các hoạt động và nhiệm vụ được phân công. Các hoạt động phù hợp với lứa tuổi, năng lực và sở trường của học sinh. Đảm bảo an toàn tuyệt đối, không làm ảnh hưởng đến sức khỏe và học tập của học sinh. Các hoạt động càng đa dạng phong phú nên thu hút được HS của lớp tham gia đầy đủ.

2.3.5. Gần gũi, tiếp xúc tìm hiểu học sinh, xử lý học sinh vi phạm.

Lâu nay ta thường nghe cụm từ “học sinh cá biệt” ám chỉ những đứa trẻ có vẻ khác thường, khó dạy, thậm chí hư hỏng. Một số học sinh cá biệt về đạo đức thường quậy phá, đánh lộn, trộm cắp, nổi trội trong vai trò thủ lĩnh, lập băng nhóm... Một số học sinh khác lại cá biệt trong học tập như không ghi bài, không làm bài tập, không học bài cũ, không sách vở khi đến lớp... Đa số chúng ta khi xử lý vi phạm thường chỉ dựa trên hành động do HS gây ra mà quên mất là cần phải tìm hiểu rõ nguyên nhân. Đôi khi sự cá biệt của những HS gây ra lại do từ chính cha mẹ của các em.

Việc HS vi phạm nội quy nề nếp và học tập là điều không tránh khỏi. Nhưng ở một số HS việc vi phạm lại thường xuyên lặp lại. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến kết quả rèn luyện và học tập của cá nhân học sinh mà còn tác động đến các học sinh khác nếu GVCN không kịp thời xử lý. Để giải quyết triệt để vấn đề này GVCN cần:

- Gần gũi, tìm hiểu nguyên nhân của chuỗi vi phạm đó: Tìm hiểu thông qua cán bộ lớp; qua học sinh ngồi cạnh bạn; qua học sinh cùng địa phương với HS đó; tìm hiểu trực tiếp nhu cầu, nguyên nhân từ HS vi phạm; tìm hiểu hoàn cảnh cụ thể của những HS cá biệt thông qua việc thăm hỏi và đến nhà nếu có điều kiện; thông tin tới phụ huynh những lỗi vi phạm để kết hợp giáo dục.

- Sau khi tìm hiểu GVCN đưa ra biện pháp xử lí: Nghiêm khắc phê bình HS vi phạm trước tập thể lớp nhưng tránh tình trạng căng thẳng giữa HS đó với giáo viên, với tập thể lớp. Ở một số HS cá biệt khi bị phê bình có thể xảy ra phản ứng mạnh như: bỏ ra khỏi lớp, hoặc có lời lẽ vô lễ với giáo viên.... Nếu xảy ra trường hợp đó GV nên bình tĩnh, kìm chế, không nóng nảy mà phải biết lấy tình yêu thương, bằng lời lẽ phân tích nhẹ nhàng để các em nhận ra việc sai của mình và tự nhận lỗi. Trong thực tế những HS này lại thường thể hiện tình thần tập thể cao trong các hoạt động chung của lớp như: lao động, sinh hoạt ngoại khóa... GVCN có thể tận dụng những điểm mạnh này của các em để tác động, dẫn dắt các em làm tốt nhiệm vụ của mình.

Kết quả của việc xử lí HS vi phạm cũng cần được thông báo trước tập thể lớp, thậm chí GVCN có thể tuyên dương HS vi phạm sau khi các em đã sửa lỗi của mình ; việc khích lệ này không có nghĩa là GV khuyến khích các em vi phạm để sau khi hoàn thành được cô giáo tuyên dương, khen ngợi mà mục đích giúp các em nhận rõ được rằng dù mình có vi phạm nhưng bản thân tự nhận thấy lỗi và sửa lỗi mới là quan trọng.

Các hình thức xử lí vi phạm thường được áp dụng: Phạt trực nhật, chép bài bù; lao động công ích cho nhà trường. Hạ hạnh kiểm đối với HS đặc biệt không có sự tiến bộ và các hình thức khác sao cho phù hợp với từng đối tượng, lỗi vi phạm của từng em.

2.3.6. Phối hợp với giáo viên bộ môn và các lực lượng giáo dục khác để giáo dục học sinh

Giáo dục và quá trình có tính xã hội, do đó có nhiều lực lượng tham gia. Mỗi lực lượng giáo dục đều có những vai trò và chức năng riêng, giáo viên chủ nhiệm cần khai thác thế mạnh của các lực lượng đó, chủ động phối hợp tổ chức giáo dục học sinh có kết quả nhất. Để đảm bảo hiệu quả trong công tác phối hợp với vai trò là GVCN tôi đã:

a) Phối hợp chặt chẽ với các giáo viên bộ môn để

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh kém, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức các hình thức học tập ngoại khóa, trao đổi về phương pháp học tập...

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục: thông qua tổ chức những ngày lễ truyền thống (20/10, 20/11, 08/3, kế hoạch giúp đỡ các đoàn thể hoạt động...).

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và hạnh kiểm của học sinh, nhận xét, ghi học bạ: Kiểm tra vở ghi, vở bài tập của HS theo từng buổi, tuần. Có đánh giá và yêu cầu HS bổ sung khi chưa đầy đủ; đánh giá qua các bài kiểm tra, qua phần bài tập được GV bộ môn chuẩn bị thêm cho từng đối tượng HS.

- Thường xuyên trao đổi với giáo viên bộ môn để biết tình hình học tập hàng ngày của lớp, để có những biện pháp giáo dục kịp thời. Thường xuyên rút kinh nghiệm về nội dung và phương pháp giảng dạy và giáo dục cho phù hợp với học sinh của lớp.

b) Đối với đoàn thanh niên

- Phối hợp tổ chức các đợt thi đua nhân dịp các ngày lễ lớn với các hình thức hoạt động hấp dẫn với học sinh như: thưởng điểm hoặc các phần quà thích

hợp với HS có thành tích tốt trong học tập chào mừng các ngày lễ 20/11, 08/3, 26/3... Có sự động viên, khích lệ những HS đạt thành tích cao trong các lần thi định kì.

- Phối hợp tổ chức sinh hoạt tập thể; sinh hoạt lớp, sinh hoạt đoàn, thực chất là phát huy ý thức trách nhiệm và thần sáng tạo của các đoàn thể và từng cá nhân tham gia thực hiện các mục tiêu giáo dục chung, để không chồng chéo, trùng lặp các công việc của lớp, đoàn thể, không gây khó khăn cho học sinh. Tuy nhiên, phối hợp công tác không có nghĩa là đơn giản hóa công việc hay chủ nhiệm làm thay các đoàn thể.

c) Các đoàn thể khác trong nhà trường

Ngoài đoàn thanh niên thì tại trung tâm GDNN – GDTX Hoàng Hóa còn có các đoàn thể khác: Ban nền nếp, Hội chữ thập đỏ, Ban đại diện phụ huynh. Sự phối kết hợp chặt chẽ giữa GVCN và các tổ chức này góp phần không nhỏ trong công tác chủ nhiệm.

Ban nền nếp: Hỗ trợ GVCN trong công tác chủ nhiệm khi GVCN không có mặt ở trường, hỗ trợ trong các giờ ra chơi... là lực lượng giải quyết triệt để các vấn đề khó khăn trong công tác chủ nhiệm mà vượt qua giới hạn của GVCN như: HS gây gỗ đánh nhau với HS trong và ngoài trường, những HS thường xuyên vi phạm có tổ chức và hệ thống,

Hội chữ thập đỏ, BDD phụ huynh: Quan tâm chia sẻ, động viên, giúp đỡ hỏi thăm HS kịp thời khi các em gặp khó khăn (ốm đau, bệnh tật, tai nạn ...)

Do đó GVCN cần tìm hiểu, báo cáo lại tình hình hoạt động của lớp; phối hợp hợp lý với từng tổ chức để đạt kết quả cao trong công tác chủ nhiệm.

d) Với cha mẹ học sinh

Thường xuyên có mối quan hệ mật thiết với cha mẹ học sinh để cùng trao đổi nắm vững tình hình học tập và hạnh kiểm của các em ở lớp và ở nhà. Để làm tốt điều này tôi đã:

- Lập danh sách số điện thoại của phụ huynh. GV sử dụng thông báo tình hình học tập, thực hiện nội quy của lớp của học sinh bằng cách gọi điện trực tiếp cho phụ huynh theo từng buổi học (thông báo khi học sinh nghỉ học vô lí do, đi học chậm, học sinh bỏ tiết...). Lập nhóm zalo, messenger ... để tiện thông báo lịch học, các hoạt động khác của học sinh tới phụ huynh. Thông qua việc nắm bắt kế hoạch phụ huynh phối hợp quản lí học sinh cùng GVCN. Những học sinh thường xuyên vi phạm giáo viên nên trực tiếp gặp gỡ phụ huynh và học sinh để giải quyết vấn đề triệt để.

- Đến thăm nhà học sinh: đây là việc làm hết sức cần thiết bởi ở độ tuổi này học sinh rất ít chia sẻ về hoàn cảnh gia đình do nhiều nguyên nhân khác nhau. Có những học sinh mà bố mẹ li hôn con ở với bố hoặc ở với mẹ, lại có những học sinh không ở cùng bố mẹ mà được cô, dì, chú bác, hoặc ở cùng ông bà nội ngoại, có những học sinh lại được tổ chức xã hội curu mang... Những đối tượng học sinh này thường trầm tính, ít nói, ít chia sẻ, khi được hỏi thường lảng tránh. Nếu GVCN không quan tâm, không tìm hiểu, không có tác động tích cực đến các em lâu dần các em sẽ xa lánh tập thể lớp, dễ bị lôi kéo tham gia vào các hoạt động tại tệ nạn của xã hội.

- Về phía phụ huynh: Tôi chủ động yêu cầu phụ huynh thường xuyên chủ động liên lạc với giáo viên để nắm bắt tình hình học tập trên lớp của con em

mình. Khi được GVCN gọi thông báo tình hình của học sinh, phụ huynh cần phối hợp chặt chẽ để rèn luyện chứ không được phó mặc cho giáo viên thực hiện. Để làm được việc này trong cuộc họp đầu năm GVCN nên nói rõ quan điểm của mình trong cách giáo dục học sinh cho phụ huynh được biết. Việc thông báo học sinh vi phạm tới phụ huynh với mục đích là phối hợp để học sinh tiến bộ chứ không phải để trừ dập hay bỏ mặc học sinh.

- Thường xuyên trao đổi với GVCN về sự thay đổi và những biểu hiện bất thường của học sinh để GV nắm bắt và tìm hiểu thêm trên lớp từ đó có biện pháp xử lý kịp thời nếu vi phạm.

- Tổ chức các cuộc họp với phụ huynh học sinh của lớp theo định kì: đầu năm, cuối học kì và tổng kết năm học.

2.4. Hiệu quả sáng kiến kinh nghiệm

Qua các năm làm công tác chủ nhiệm và qua thời gian chủ nhiệm lớp 10A1 tại trung tâm GDNN – GDTX Hoàng Hóa, bằng việc áp dụng kinh nghiệm làm chủ nhiệm của mình mà tôi đã chia sẻ ở trên, bước đầu tôi và tập thể lớp đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ. Đồng thời cá nhân tôi và tập thể GV bộ môn của lớp đã thấy rõ sự tiến bộ của lớp. Sau một năm học kết quả mà các em đã đạt được như sau:

- Tỷ lệ đi học chuyên cần đạt: 100%.

- Việc chấp hành nội quy trường lớp đạt: 96% (hạn chế được tối đa học sinh đi học chậm, không còn học sinh nghỉ học vô lí do, có ý thức trong việc tham gia giao thông, giữ gìn vệ sinh môi trường,...)

- Học sinh tham gia đầy đủ, nhiệt tình hơn trong các hoạt động tập thể (hoạt động ngoại khóa, lao động trước các ngày lễ, hoạt động 26/3...).

- Tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau trong các hoạt động và trong học tập được nâng cao.

- Trong học tập: Được GV bộ môn đánh giá có sự tiến bộ rõ rệt: HS có ý thức trong giờ học, hăng say phát biểu xây dựng bài, hoàn thành bài tập được giao trên lớp (kết quả thể hiện rõ trong bảng đánh giá cuối năm).

- Kết quả xếp loại cuối năm học: Lớp đạt danh hiệu lớp tiên tiến.

Cụ thể kết quả về hạnh kiểm và học lực của học sinh lớp 10A1 được thống kê theo từng giai đoạn thể hiện qua bảng sau:

Bảng kết quả hạnh kiểm và học lực cuối kì I năm học 2021 – 2022 lớp 10A1

Hạnh kiểm			Học lực				
Tốt	Khá	T. Bình	Giỏi	Khá	T. Bình	Yếu	Kém
35	5	4	1	28	15	0	0
79.5%	11.4%	9.1%	2.3%	63.6%	34.1%	0	0

Bảng kết quả hạnh kiểm và học lực cuối năm học 2021 – 2022 lớp 10A1

Hạnh kiểm			Học lực				
Tốt	Khá	T. Bình	Giỏi	Khá	T. Bình	Yếu	Kém
41	3	0	3	37	4	0	0
93.2%	6.8%	0	6.8%	84.1%	9.1%	0	0

3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

3.1. Kết luận

Qua trải nghiệm thực tế, tôi nhận thấy rằng công tác tổ chức, quản lý, giáo dục đạo đức và hình thành nhân cách cho HS ở lớp chủ nhiệm thật sự thành công hay không phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố. Chúng ta không nên áp dụng rập khuôn máy móc bất kỳ một phương pháp giáo dục tiên tiến và hiện đại nào bởi lẽ sản phẩm đây chính là “con người”.

Để đạt được mục đích giáo dục, ta cần phải biết đặc điểm riêng của từng trường, từng lớp, hiểu được hoàn cảnh của từng HS, ... đặc biệt phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với Hội cha mẹ HS, các lực lượng giáo dục khác trong nhà trường, cũng như chính quyền, các đoàn thể và nhân dân địa phương để tạo nên sức mạnh đồng bộ, toàn xã hội cùng tham gia trong quá trình giáo dục giới trẻ, giữ vững được hướng đi đúng.

3.2. Kiến nghị

Để làm tốt công tác chủ nhiệm là một việc làm khó, vì vậy bản thân tôi xin đề xuất một số ý kiến như sau:

- Ban chuyên môn của các trường tổ chức các buổi trình bày tham luận về công tác chủ nhiệm như một chuyên đề định kỳ để giáo viên có cơ hội chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

- Các cấp lãnh đạo thường xuyên tổ chức các cuộc thi, các hội thảo chuyên đề làm tốt công tác chủ nhiệm.

- Có hình thức khen thưởng, tuyên dương các giáo viên làm tốt công tác chủ nhiệm nhằm động viên, khuyến khích tinh thần thực hiện.

Ngoài ra, cần tuyên truyền đến giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, các tổ chức khác và học sinh tầm quan trọng trong việc phối kết hợp giáo dục, rèn luyện HS. Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống cho các em để các em hiểu được vai trò, trách nhiệm của mình.

Do kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm còn chưa nhiều, vì thế SKKN này chắc hẳn không khỏi thiếu sót và còn nhiều hạn chế, rất mong hội đồng thẩm định, các thầy cô đồng nghiệp đóng góp ý kiến cho SKKN được hoàn thiện hơn để SKKN được áp dụng ở trong nhiều đối tượng học sinh trong nhà trường, cùng như trong nhiều trường học.

**XÁC NHẬN CỦA
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

Thanh hóa, ngày 04 tháng 6 năm 2022

Tôi xin cam đoan đây là SKKN của mình viết,
không sao chép nội dung của người khác.

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Duyên

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **PGS. PTS Hà Nhật Thăng (Chủ biên)**, Công tác giáo viên chủ nhiệm ở nhà trường phổ thông – Nhà xuất bản Giáo dục 1998.
2. **Nguyễn Thanh Bình và nhóm tác giả**, *Một số vấn đề trong công tác chủ nhiệm lớp ở trường THPT hiện nay*- Nxb Đại học sư phạm 2013.
3. **Todd Whitaker**, *Tình thầy trò*, Nxb Thanh Hóa 2014.
4. **Sách Kỹ năng công tác giáo viên chủ nhiệm** – Nxb Giáo dục, Hà Nội.
5. **Mai Văn Bình**, *Một số vấn đề về thời đại và đạo đức*, Nxb Đại học sư phạm Hà Nội, 1999
6. **Website** [http:// www.moet.gov.vn](http://www.moet.gov.vn)

